TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2024/KDTM-ST
Ngày 04/7/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2022/TLST-KDTM ngày 25 tháng 05 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2024/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2024/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV.

Trụ sở: Tầng XX Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: YY Song Hành, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Lữ Đoàn, hoặc ông Trần Đức Minh, địa chỉ: 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 19416/2024/UQ-LPBank.XLN ngày 03/7/2024). (Ông Trần Đức Minh có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PT(tên cũ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại May mặc PT).

Trụ sở: XX Đường 21E, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Trung Phước, địa chỉ: 46 Đường 12, phường An Khánh (phường Bình An cũ), Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện thep pháp luật. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV (gọi tắt là Ngân hàng LPBank) do ông Trần Đức Minh là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH TM Xuất nhập khẩu PT(tên cũ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại May mặc PT) (gọi tắt là Công ty PT) có vay vốn tại Ngân hàng LPBank - Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch An Phú theo các Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ sau:

Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012019107/01 ngày 18/10/2019: Số tiền nhận nợ: 778.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi tám triệu đồng). Mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay: 05 năm (60 tháng) kể từ ngày 19/10/2019 đến hết ngày 18/10/2024. Lãi suất cho vay: 9.95% (Chi tiết tại Khế ước nhận nợ và Hợp đồng tín dụng). Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm tính trên số dư nợ lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020: Số tiền nhận nợ: 719.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm mười chín triệu đồng). Mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ nhu cầu đi lại và hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay: 06 năm (72 tháng) kể từ ngày 14/10/2020 đến hết ngày 13/10/2026. Lãi suất cho vay: 8.5% (Chi tiết tại Khế ước nhận nợ và Hợp đồng tín dụng). Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm tính trên số dư nợ lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Để đảm bảo khoản cho các khoản vay nêu trên, các bên để Ngân hàng LPBank nhận thế chấp các tài sản sau:

Tài sản 1: 01 xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA; số loại: CAMRY; loại xe: Ô tô con; số máy: 2AR2041400; số khung: 3FK0J6012974; Biển số: 51G-682.45; màu sơn: đen; số chỗ ngồi: 05 chỗ; chủ tài sản là Công ty TNHH SX TM may mặc PTtheo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 518472 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP.HCM cấp ngày 17/10/2019. (Việc thế chấp và nhận thế chấp tuân thủ quy định pháp luật theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 101-19/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 18/10/2019. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP.HCM ngày 18/10/2019).

Tài sản 2: 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA; số loại: CX-5; số khung: 5726LM039746; số máy: PE50250196; Biển số: 51H-420.75; loại xe: Ô tô con; màu sơn: đỏ; số chỗ ngồi: 05; chủ tài sản là Công ty TNHH TM Xuất nhập khẩu PTtheo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 606616 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP.HCM cấp ngày 13/10/2020. (Việc thế chấp và nhận thế chấp tuân thủ quy định pháp luật theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 056-20/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 13/10/2020. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP.HCM ngày 14/10/2020). (Công ty PTđã nộp tiền giải chấp tài sản này).

Quá trình làm việc, Ngân hàng LPBank đã thu của Công ty PT số tiền 904.791.217 đồng (trong đó nợ gốc: 679.500.857 đồng, lãi trong hạn 163.201.509 đồng, lãi quá hạn 40.350.304 đồng, lãi chậm trả lãi 21.738.547 đồng). Đồng thời tất toán Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020 và giải chấp tài sản số 2.

Tính đến ngày 04/7/2024, Công ty PTcòn nợ Ngân hàng LPBank tổng số tiền là 919.542.641 đồng, trong đó:

Nợ gốc : 582.810.661 đồng.

Lãi trong hạn : 137.722.151 đồng.

Lãi chậm trả gốc : 169.919.883 đồng.

Lãi chậm trả lãi : 29.089.946 đồng.

Do đó, Ngân hàng LPBank yêu cầu Tòa buộc Công ty PT phải thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012019107/01 ngày 18/10/2019, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 04/07/2024 là 919.542.641 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 05/07/2024, Công ty PTvẫn phải tiếp tục trả nợ và chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng, Giấy nhận nợ nêu trên và các văn bản đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng LPBank.

Trường hợp Công ty PTkhông thanh toán theo đúng yêu cầu nêu trên, Ngân hàng LPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ:

Một (01) xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA; số loại: CAMRY; loại xe: Ô tô con; số máy: 2AR2041400; số khung: 3FK0J6012974; Biển số: 51G-682.45; màu sơn: đen; số chỗ ngồi: 05 chỗ; chủ tài sản là Công ty TNHH SX TM may mặc PTtheo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 518472 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP.HCM cấp ngày 17/10/2019 (tài sản 1).

Trường hợp sau khi cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán, kê biên phát mãi, xử lý hết tài sản thế chấp vẫn không đủ để thu hồi khoản nợ thì Công ty PTvẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng LPBank.

Ngân hàng LPBank rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 904.791.217 đồng (trong đó nợ gốc: 679.500.857 đồng, lãi trong hạn 163.201.509 đồng, lãi quá hạn 40.350.304 đồng, lãi chậm trả lãi 21.738.547 đồng), theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020 và yêu cầu kê biên, phát mãi đối với tài sản số 2.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PT(tên cũ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại May mặc PT) do ông Nguyễn Trung Phước là người đại diện theo pháp luật, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Theo kết quả xác minh ngày 16/4/2024 của Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thì Công ty PTkhông hoạt động và ông Nguyễn Trung Phước không thực tế cư trú tại 52 Đường 21E, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả xác minh ngày 08/3/2024 của Công an phường An Khánh (phường Bình An cũ), Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, thì ông Nguyễn Trung Phước đã bỏ địa phương đi nhiều năm, không rõ địa chỉ nơi đến.

Tại phiên tòa:

Ông Trần Đức Minh là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng LPBank giữ nguyên yêu cầu như nêu trên.

Công ty PTvà ông Nguyễn Trung Phước đã được Tòa án tống đạt hợp lệ hai lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, chưa bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ các Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Tính đến ngày 04/7/2024, Công ty PTcòn nợ Ngân hàng LPBank tổng số tiền là 919.542.641 đồng.

Nhận thấy, Công ty PTđã vay tiền Ngân hàng LPBank nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán là vi phạm nghĩa vụ bên vay theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ngoài nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, Công ty PTcòn phải thanh toán các khoản lãi quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận. Trường hợp Công ty PTkhông có khả năng thanh toán nợ, Ngân hàng LPBank có quyền yêu cầu cơ quan chức năng phát mãi tài sản thế chấp. Trong trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán các chi phí liên quan và thu hồi nợ cho Ngân hàng LPBank, thì Công ty PTcó nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng LPBank. Căn cứ 317, 319, 320, 323,

463, 466 Bộ luật dân sự 2015, Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Về việc Ngân hàng LPBank rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD5012020080 ngày 13/10/2020, và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 056-20/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 13/10/2020, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này theo Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Do hai bên trong quan hệ tín dụng là Ngân hàng LPBank cho vay nhằm mục đích lợi nhuận, Công ty PTvay tiền nhằm mục đích bổ sung vốn kinh doanh, nên đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại. Bị đơn có trụ sở tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: Công ty PTvà ông Nguyễn Trung Phước đã được Tòa án tống đạt hợp lệ hai lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm:

Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012019107/01 ngày 18/10/2019; Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 101-19/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 18/10/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP.HCM ngày 18/10/2019; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 056-20/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 13/10/2020. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP.HCM ngày 14/10/2020; Bản sao kê, Bản tự khai của nguyên đơn; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Chứng minh nhân dân của bị đơn, có đủ cơ sở xác định:

Các Hợp đồng tín dụng ký giữa Ngân hàng LPBank và Công ty PTlà hợp pháp, có nội dung đúng quy định pháp luật theo điểm b khoản 12 và khoản 14 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017.

Quá trình làm việc, Ngân hàng LPBank đã thu của Công ty PTsố tiền 904.791.217 đồng (trong đó nợ gốc: 679.500.857 đồng, lãi trong hạn 163.201.509 đồng, lãi quá hạn 40.350.304 đồng, lãi chậm trả lãi 21.738.547 đồng). Đồng thời tất

toán Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020 và giải chấp tài sản số 2.

Tính đến ngày 04/7/2024, Công ty PTcòn nợ Ngân hàng LPBank tổng số tiền là 919.542.641 đồng, trong đó: nợ gốc: 582.810.661 đồng, lãi trong hạn: 137.722.151 đồng, lãi chậm trả gốc: 169.919.883 đồng, lãi chậm trả lãi: 29.089.946 đồng.

Do Công ty PTvi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng, Ngân hàng LPBank yêu cầu Tòa buộc Công ty PTphải thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012019107/01 ngày 18/10/2019, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 04/07/2024 là 919.542.641 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 05/07/2024, Công ty PTvẫn phải tiếp tục trả nợ và chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng, Giấy nhận nợ nêu trên và các văn bản đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng LPBank.

Trường hợp Công ty PTkhông thanh toán theo đúng yêu cầu nêu trên, Ngân hàng LPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ:

Một (01) xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA; số loại: CAMRY; loại xe: Ô tô con; số máy: 2AR2041400; số khung: 3FK0J6012974; Biển số: 51G-682.45; màu sơn: đen; số chỗ ngồi: 05 chỗ; chủ tài sản là Công ty TNHH SX TM may mặc PTtheo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 518472 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP.HCM cấp ngày 17/10/2019 (tài sản 1).

Trường hợp sau khi cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán, kê biên phát mãi, xử lý hết tài sản thế chấp vẫn không đủ để thu hồi khoản nợ thì Công ty PTvẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng LPBank.

Yêu cầu của Ngân hàng LPBank là có căn cứ theo quy định tại khoản 16 Điều 4 , Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017, nên được chấp nhận.

[4]. Về việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Trước khi mở phiên tòa, Ngân hàng LPBank rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 904.791.217 đồng (trong đó nợ gốc: 679.500.857 đồng, lãi trong hạn 163.201.509 đồng, lãi quá hạn 40.350.304 đồng, lãi chậm trả lãi 21.738.547 đồng), theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020 và yêu cầu kê biên, phát mãi đối với tài sản số 2. Yêu cầu này là đúng với thực tế thực hiện hợp đồng, hoàn toàn tự nguyện, đúng với quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên chấp nhận, đình chỉ giải quyết phần yêu cầu này của Ngân hàng LPBank.

[4]. *Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:* Về việc thụ lý và giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ phần rút một phần yêu cầu khởi kiện. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Công ty PTphải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ phải thanh toán cho Ngân hàng LPBank là tính đến ngày 04/07/2024 là 919.542.641 đồng, án phí là 39.586.279 đồng; Ngân hàng LPBank không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 27.701.326 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 173; Điều 174; Điều 179; Điều 227; khoản 2 Điều 244; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 12 và khoản 14, khoản 16 Điều 4; Điều 91; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017;

Căn cứ các Điều 317, 319, 320, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV:

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PT(tên cũ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại May mặc PT) trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV tổng số tiền tính đến ngày 04/7/2024, là 919.542.641 (Chín trăm mười chín triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi mốt đồng), trong đó: nợ gốc: 582.810.661 đồng, lãi trong hạn: 137.722.151 đồng, lãi chậm trả gốc: 169.919.883 đồng, lãi chậm trả lãi: 29.089.946 đồng; theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012019107 ngày 18/10/2019; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012019107/01 ngày 18/10/2019.

Kể từ ngày 05/07/2024, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PTvẫn phải tiếp tục trả nợ và chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ nêu trên và các văn bản đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PTkhông thanh toán theo đúng yêu cầu nêu trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần

BĐLV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ:

Một (01) xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA; số loại: CAMRY; loại xe: Ô tô con; số máy: 2AR2041400; số khung: 3FK0J6012974; Biển số: 51G-682.45; màu sơn: đen; số chỗ ngồi: 05 chỗ; chủ tài sản là Công ty TNHH SX TM may mặc PTtheo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 518472 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/10/2019; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 101-19/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 18/10/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/10/2019.

Trường hợp sau khi cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán, kê biên phát mãi, xử lý hết tài sản thế chấp vẫn không đủ để thu hồi khoản nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PTvẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV do rút đơn đối với số tiền đã thu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PTlà 904.791.217 (Chín trăm lẻ bốn triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn hai trăm mười bảy đồng, (trong đó nợ gốc: 679.500.857 đồng, lãi trong hạn 163.201.509 đồng, lãi quá hạn 40.350.304 đồng, lãi chậm trả lãi 21.738.547 đồng). Các bên đã tất toán Hợp đồng tín dụng số: HDTD5012020080 ngày 13/10/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 5012020080/01 ngày 14/10/2020 và đã giải chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA; Biển số: 51H-420.75; chủ tài sản là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PT, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 056-20/HĐTC-LPB.AP/BĐ ngày 13/10/2020, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/10/2020.

Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu PTphải chịu án phí 39.586.279 (Ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần BĐLV được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 27.701.326 (hai mươi bảy triệu bảy trăm lẻ một nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0034149 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hàn án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Phong